

Số: /BC-UBND
(Dự thảo)

Đồng Tháp, ngày tháng 8 năm 2022

BÁO CÁO

**Đánh giá tác động của chính sách thu hút,
sử dụng, đãi ngộ các tài năng, nhân lực thể thao
thành tích cao tỉnh Đồng Tháp**

I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ BẮT CẬP TỔNG QUAN

1. Bối cảnh xây dựng chính sách

Căn cứ khoản 10 Mục VII của Quyết định số 223/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng tài năng thể thao và nhân lực thể thao thành tích cao đến năm 2035”, quy định: “10. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương... Phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng tài năng, nhân lực trong lĩnh vực thể thao thành tích cao; có cơ chế, chính sách thu hút, sử dụng, đãi ngộ các tài năng, nhân lực thể thao thành tích cao sau khi được đào tạo trở về phục vụ địa phương;”

Thể thao là một loại hình nghề nghiệp đặc biệt bởi sự đặc thù về công việc và môi trường lao động. Huấn luyện viên, vận động viên thể thao cũng được coi là người lao động đặc biệt, có những phẩm chất, kỹ năng chỉ được hình thành thông qua quá trình rèn luyện gian khổ, lâu dài. Vận động viên xuất sắc là những người ưu tú nhất trong số vận động viên thể thao, có khả năng thi đấu giành thành tích cao tại các giải thi đấu quốc gia, quốc tế. Thành tích đạt được của vận động viên, vừa là sự biểu hiện tài năng của cá nhân, vừa là động lực để nâng cao chất lượng phong trào TDTT cho mọi người nhằm tăng cường sức khỏe, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, qua đó nâng cao vị thế và hình ảnh quê hương “Đất sen hồng” đến với bạn bè trong nước và quốc tế.

Trong lĩnh vực thể thao, để đạt được thành tích cao, các vận động viên phải thường xuyên tập luyện với khối lượng vận động rất lớn, kết hợp với hướng dẫn thực hiện các bài tập hợp lý, khoa học của huấn luyện viên, không ngừng rèn luyện thể lực - kỹ thuật - chiến thuật và chịu nhiều sức ép về tâm lý trong quá trình thi đấu, thường bị chấn thương, mắc bệnh nghề nghiệp ảnh hưởng đến sức khỏe học tập và lao động khi không còn làm vận động viên; sự cạnh tranh trong thể thao thành tích cao rất khắc nghiệt (có môn thành tích được tính % giây), không phải vận động viên nào cũng giữ mãi được đỉnh cao thành tích của mình, đến một thời điểm nào đó thì việc giã từ sự nghiệp vận động viên đỉnh cao là điều không tránh khỏi, đó là một quy luật. Tuy đây là một loại hình lao động đặc biệt nhưng nếu xét về tuổi nghề thì vận động viên thể thao có thể được xếp vào một trong số những nghề nghiệp mà người lao động có tuổi nghề ngắn nhất. Tính trung bình thời gian tập luyện, thi đấu của một vận động viên thể thao chỉ kéo dài từ 15 - 20 năm và tùy theo đặc thù từng môn thể thao và sau khi giải

nghề không phải vận động viên nào cũng có thể tìm cho mình một nghề nghiệp ổn định để vượt qua những khó khăn trong cuộc sống.

Đối với các hoạt động thể thao thành tích cao hiện nay đã từng bước chuyển dần theo hướng chuyên nghiệp hóa, để hội nhập khu vực và quốc tế; nhiều địa phương, ngành, doanh nghiệp đã đầu tư, mời gọi và có chính sách thu hút những tài năng thể thao về phục vụ cho địa phương, ngành mình (*phụ lục 1*); nhiều vận động viên vì cuộc sống và lợi ích trước mắt đã bỏ địa phương ra đi, trong vòng 10 năm trở lại đã có hơn 80 vận động viên, huấn luyện viên Đồng Tháp đầu quân cho các đơn vị khác (*phụ lục 2*), đây là một mất mát lớn làm cho thành tích thể thao của tỉnh nhà bị hụt hẫng, khó duy trì thế mạnh truyền thống lâu dài và mục tiêu nằm trong top 15 hạng đầu tại các kỳ Đại hội thể thao toàn quốc.

Hiện nay các chế độ khen thưởng, biểu dương đối với huấn luyện viên, vận động viên thực hiện theo Nghị quyết số 66/2021/NQ-HĐND ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp. Đây là chế độ khen thưởng theo quy định, chưa tạo được động lực mạnh mẽ để thu hút, giữ chân và động viên khuyến khích các tài năng thể thao tích cực tập luyện, hết lòng, hết sức cống hiến tài năng và trí tuệ cho sự nghiệp thể thao tỉnh, đồng thời hỗ trợ một phần thu nhập chính đáng đối với các vận động viên, đảm bảo được cuộc sống sau khi từ giã sự nghiệp.

Từ những nội dung nêu trên, tỉnh Đồng Tháp cần ban hành chính sách thu hút, sử dụng, đãi ngộ các tài năng, nhân lực thể thao thành tích cao tỉnh Đồng Tháp, nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống vật chất cho lực lượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao, nhằm phát huy tối đa năng lực, sở trường; giúp cho huấn luyện viên, vận động viên an tâm tiếp tục gắn bó, cống hiến và đóng góp tích cực vào sự phát triển sự nghiệp thể thao của tỉnh nhà trong thời gian tới; đồng thời, tạo cơ chế chính sách, hành lang pháp lý đồng bộ trong quá trình triển khai thực hiện các chế độ bồi dưỡng, hỗ trợ cho các đối tượng được áp dụng.

2. Mục tiêu xây dựng chính sách

- Mục tiêu tổng thể:

Cụ thể hóa quan điểm của Đảng, Nhà nước về thu hút, đãi ngộ, trọng dụng tài năng trong lĩnh vực thể dục thể thao và theo Quyết định số 223/QĐ-TTg ngày 22 tháng 9 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tuyển chọn, đào tạo, Bồi dưỡng tài năng thể thao và nhân lực thể thao thành tích cao đến năm 2035”.

Nâng cao hiệu quả thực hiện Nghị định số 152/2018/NĐ-CP ngày 07 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trong thời gian tập trung tập huấn, thi đấu; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Chính sách đãi ngộ huấn luyện viên, vận động viên tài năng của tỉnh phải phù hợp với thực tiễn và thiết thực cho công tác phát triển thể thao thành tích cao; phù hợp với quy định của pháp luật về chế độ, chính sách.

- Mục tiêu cụ thể

Hỗ trợ, tạo điều kiện nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho lực lượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao của tỉnh, nhằm phát huy tối đa năng lực, sở trường; giúp cho vận động viên an tâm tập luyện, tiếp tục gắn bó, cống hiến và đóng góp tích cực vào sự phát triển sự nghiệp thể thao của tỉnh nhà trong thời gian tới.

Hoàn thiện và nâng cao hiệu quả thực hiện các chính sách thu hút, đãi ngộ đối với huấn luyện viên, vận động viên tham gia hoạt động tập luyện và thi đấu thể thao thành tích cao của tỉnh.

Tạo điều kiện để thu hút những tài năng thể thao từ các địa phương khác về phục vụ phát triển thể thao Đồng Tháp, góp phần duy trì và từng bước cải thiện thứ hạng trong khu vực và cả nước.

II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÍNH SÁCH

1. Chính sách 1: Chế độ đãi ngộ khi huấn luyện viên, vận động viên tỉnh Đồng Tháp đạt thành tích tại các giải thể thao quốc gia và quốc tế.

1.1. Xác định vấn đề bất cập

- “Thể thao là một nghề đặc biệt” đặc biệt bởi sự cống hiến và hy sinh toàn bộ tuổi thanh xuân cho tập luyện và thi đấu thể thao nhằm đạt được mục tiêu đề ra, đem lại vinh quang cho tỉnh. Chính vì lẽ đó, thể thao cũng cần được quan tâm bù đắp hết sức đặc biệt, nhất là đối với các huấn luyện viên, vận động viên sau khi hết tuổi thi đấu. Trong thời buổi kinh tế thị trường không ngừng phát triển, các vận động viên thể thao thành tích cao sau khi nghỉ thi đấu gặp nhiều áp lực, khó khăn trong cuộc sống cá nhân, gia đình do nhiều nguyên nhân khách quan khác nhau.

- Trong thời gian dài vừa qua rất nhiều tỉnh, thành trong toàn quốc đã ban hành quy định hỗ trợ đặc thù về chế độ khen thưởng đãi ngộ, thu hút tài năng thể thao làm ảnh hưởng không nhỏ đến vận động viên Đồng Tháp, và thực tế đã có rất nhiều tài năng thể thao tỉnh nhà vì lý do kinh tế, gia đình khó khăn đã chuyển sang đầu quân cho đơn vị khác.

- Trên toàn quốc, các đơn vị địa phương đã giải quyết vấn đề chính sách ưu đãi của vận động viên sau khi giải nghệ theo cách riêng của mình như Đà Nẵng với chương trình “chiêu hiền đãi sĩ” của Lãnh đạo Thành phố dành cho lĩnh vực thể thao với mức lương “vượt khung” dành cho những vận động viên xuất sắc là điều động viên khích lệ vô cùng lớn lao đối với các vận động viên, nhằm thu hút nhân tài. Đối với tỉnh An Giang, áp dụng chế độ đãi ngộ thông qua tính điểm tích lũy thành tích của vận động viên đạt được ở các giải trong nước và quốc tế để kích thích nỗ lực tập luyện, thi đấu cho vận động viên là một phương pháp nhằm mục đích chính là giữ chân vận động viên, tránh hiện tượng “chảy máu nhân tài thể thao”.

1.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

- Đặc thù trong thi đấu thể thao là thời gian cống hiến của vận động viên khá ngắn, vì vậy, chế độ, chính sách nhiều ưu đãi đặc biệt là kinh tế sẽ giúp họ an tâm và có thêm động lực để tập luyện, thi đấu hết mình, cống hiến cho thể thao của tỉnh nhà, hạn chế việc chảy máu tài năng thể thao, củng cố và phát triển bền vững thể thao thành tích cao của tỉnh trong thời gian tới.

1.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề

- Giải pháp 1: Giữ nguyên hiện trạng.
- Giải pháp 2: Bổ sung ban hành chính sách thu hút, sử dụng, đãi ngộ các tài năng, nhân lực thể thao thành tích cao tỉnh Đồng Tháp, gồm:

* Phân nhóm đối tượng:

- Nhóm 1: Huấn luyện viên, vận động viên đạt Huy chương vàng, Huy chương bạc, Huy chương đồng tại các kỳ Đại hội thể thao Olympic (Thế vận hội); Huy chương vàng tại các kỳ Đại hội thể thao Châu Á (ASIAD); Huy chương vàng tại các kỳ Đại hội thể thao Olympic trẻ (Thế vận hội trẻ); Huy chương vàng từng môn thể thao tại các giải vô địch thế giới.

- Nhóm 2: Huấn luyện viên, vận động viên đạt Huy chương bạc, Huy chương đồng tại các kỳ Đại hội thể thao châu Á (ASIAD) và các kỳ Đại hội thể thao Olympic trẻ (Thế vận hội trẻ); Huy chương vàng từng môn thể thao tại các giải vô địch Châu Á; Huy chương vàng tại các kỳ Đại hội thể thao Đông Nam Á (SEA Games); Huy chương bạc từng môn thể thao tại các giải vô địch thế giới.

- Nhóm 3: Huấn luyện viên, vận động viên đạt Huy chương đồng từng môn thể thao tại các giải vô địch thế giới; Huy chương bạc, Huy chương đồng từng môn thể thao tại các giải vô địch Châu Á và các kỳ Đại hội thể thao Đông Nam Á (SEA Games); Huy chương vàng từng môn thể thao tại các giải vô địch Đông Nam Á; Huy chương vàng tại Đại hội thể thao toàn quốc.

- Nhóm 4: Huấn luyện viên, vận động viên đạt Huy chương vàng giải vô địch quốc gia.

* **Chế độ hỗ trợ:**

Ngoài chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên, trong thời gian tập trung tập huấn và thi đấu theo quy định hiện hành, huấn luyện viên, vận động viên được khi đạt thành tích cho Tỉnh sẽ được hỗ trợ một số tiền tương xứng để bù đắp công sức mà các huấn luyện viên, vận động viên đã bỏ ra.

1.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan.

- Giải pháp 1: Huấn luyện viên, vận động viên thiếu động lực phát triển, không yên tâm cống hiến cho sự nghiệp thể dục thể thao lâu dài, nguồn nhân lực thể thao thành tích cao trong và ngoài tỉnh ít hợp tác, nguồn kinh phí sự nghiệp đào tạo của nhà nước ổn định, vừa phải.

- Giải pháp 2: Huấn luyện viên, vận động viên có thêm nhiều động lực tập luyện, thi đấu, yên tâm cống hiến cho sự nghiệp thể dục thể thao lâu dài và thu hút được nhiều nguồn lực thể thao thành tích cao trong và ngoài tỉnh, nguồn

kinh phí sự nghiệp đào tạo của nhà nước tăng cao và không ổn định theo thành tích đạt được qua từng năm, từng chu kỳ giải thể thao.

1.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Kiến nghị Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành Nghị quyết về “Chính sách thu hút, sử dụng, đãi ngộ các tài năng, nhân lực thể thao thành tích cao tỉnh Đồng Tháp”. Chế độ hỗ trợ bằng tiền dựa trên thành tích mà các huấn luyện viên, vận động viên đạt được tại từng giải.

2. Chính sách 2: Chế độ thu hút, đãi ngộ đối với huấn luyện viên, vận động viên tỉnh Đồng Tháp được tập trung đội tuyển quốc gia và đội tuyển trẻ quốc gia.

2.1. Xác định vấn đề bất cập

Hiện nay đối với các huấn luyện viên, vận động viên khi được tập trung đội tuyển quốc gia, các chế độ về tài chính của tỉnh sẽ bị cắt chỉ được hưởng tiền tiêu vặt. Cho nên việc có chính sách hỗ trợ thêm theo hàng tháng sẽ góp phần nâng cao thu nhập, ổn định cuộc sống, tạo động lực cho các huấn luyện viên, vận động viên tài năng này cống hiến hết mình cho thể thao của tỉnh, đồng thời cũng tạo điều kiện để thu hút các chuyên gia và vận động viên giỏi từ các địa phương khác về phục vụ phát triển thể thao tỉnh nhà.

2.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

Giữ chân vận động viên, tránh hiện tượng “chảy máu nhân tài thể thao”. Tạo điều kiện để thu hút những tài năng thể thao từ các địa phương khác về phục vụ phát triển thể thao Đồng Tháp, góp phần duy trì và từng bước cải thiện thứ hạng trong khu vực và cả nước.

2.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề

- Giải pháp 1: Giữ nguyên hiện trạng.

- Giải pháp 2:

+ Hỗ trợ huấn luyện viên, vận động viên có hợp đồng với tỉnh Đồng Tháp khi được tập trung đội tuyển quốc gia ngoài các chế độ được hưởng theo quy định sẽ được tỉnh hỗ trợ mỗi tháng 20 triệu đồng/Huấn luyện viên, vận động viên.

+ Hỗ trợ Huấn luyện viên, vận động viên có hợp đồng với tỉnh Đồng Tháp khi được tập trung đội tuyển trẻ quốc gia ngoài các chế độ được hưởng theo quy định sẽ được tỉnh hỗ trợ mỗi tháng 15 triệu đồng/Huấn luyện viên, vận động viên.

2.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan.

- Giải pháp 1: Huấn luyện viên, vận động viên thiếu động lực khi được triệu tập đội tuyển quốc gia, thành tích của thể thao Đồng Tháp tại các giải khu vực, quốc tế sẽ bị hạn chế.

- Giải pháp 2: Huấn luyện viên, vận động viên có thêm nhiều động lực tập luyện, thi đấu, yên tâm cống hiến cho sự nghiệp thể dục thể thao của Tỉnh và quốc gia lâu dài, thông qua đó sẽ có nhiều vận động viên Đồng Tháp đạt được

thành tích tại các giải khu vực, quốc tế góp phần quảng bá hình ảnh vùng Đất Sen Hồng đến với bạn bè các nước.

2.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Kiến nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về “Chính sách thu hút, sử dụng, đãi ngộ các tài năng, nhân lực thể thao thành tích cao tỉnh Đồng Tháp”, trong đó có chế độ thu hút, đãi ngộ đối với huấn luyện viên, vận động viên tỉnh Đồng Tháp được tập trung đội tuyển quốc gia và đội tuyển trẻ quốc gia.

3. Chính sách 3: Chế độ hỗ trợ giải quyết việc làm

3.1. Xác định vấn đề bất cập

- Nhằm cụ thể hóa Nghị định 36/2019/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao. Quy định ưu đãi về học nghề và giải quyết việc làm đối với vận động viên thể thao thành tích cao. Nghị định quy định rõ, vận động viên đội tuyển thể thao quốc gia, đội tuyển thể thao ngành, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khi thôi làm vận động viên nếu có nhu cầu đào tạo nghề và đủ điều kiện được hỗ trợ đào tạo nghề thì được hỗ trợ đào tạo nghề theo quy định tại Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 9/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm... tuy nhiên hiện nay trên cả nước chưa thể thực hiện đồng bộ nội dung này và mỗi địa phương đều làm theo cách của riêng mình do tác động của nhiều yếu tố khác nhau còn hạn chế trong hệ thống pháp luật chung quốc gia, vì vậy để có việc làm ổn định hay nghề nghiệp cố định đối với vận động viên sau khi kết thúc sự nghiệp thi đấu là vấn đề cấp bách, mang tính nhân văn, tiến bộ nhằm phát triển thể thao và xã hội vững chắc.

3.2. Mục tiêu giải quyết vấn đề

- Tạo việc làm, nghề nghiệp ổn định sau khi kết thúc sự nghiệp thi đấu thể thao, giúp họ an tâm và có thêm động lực để tập luyện, thi đấu hết mình, cống hiến cho thể thao của tỉnh nhà, hạn chế việc chảy máu tài năng thể thao, thu hút nhân tài thể thao, củng cố và phát triển bền vững thể thao thành tích cao của tỉnh trong thời gian tới.

3.3. Các giải pháp đề xuất để giải quyết vấn đề

- Giải pháp 1: Giữ nguyên hiện trạng.
- Giải pháp 2: Hỗ trợ giải quyết việc làm
 - + Đối với vận động viên nhóm 1, nhóm 2, nhóm 3: Tốt nghiệp Đại học TDTT, Đại học Ngành Giáo dục thể chất được tuyển dụng vào làm viên chức trong ngành Thể dục thể thao, ngành Giáo dục và Đào tạo phù hợp với vị trí việc làm theo chuyên ngành đào tạo.
 - + Đối với vận động viên nhóm 4: Tốt nghiệp Đại học TDTT, Đại học Ngành Giáo dục thể chất được xem xét ưu tiên tuyển dụng trong ngành Thể dục thể thao, ngành Giáo dục và Đào tạo phù hợp với vị trí việc làm theo chuyên ngành đào tạo.

3.4. Đánh giá tác động của các giải pháp đối với đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của chính sách và các đối tượng khác có liên quan.

- Giải pháp 1: Vận động viên thiếu động lực phát triển, không yên tâm cống hiến cho sự nghiệp thể dục thể thao lâu dài; không tận dụng được nguồn nhân lực có chuyên môn đã qua đào tạo để phục vụ phát triển thể thao của Tỉnh.

- Giải pháp 2: Thu hút, sử dụng các vận động viên thể thao sau khi không còn thi đấu, đã được đào tạo về tham gia giảng dạy, truyền đạt những kinh nghiệm, kỹ thuật tích lũy được trong thời gian thi đấu cho học sinh các trường và những vận động viên năng khiếu, từ đó phong trào thể thao sẽ phát triển vững mạnh và từ những giáo viên từng là vận động viên đỉnh cao này sẽ đào tạo ra những vận động viên tài năng cho thể thao của tỉnh trong tương lai.

2.5. Kiến nghị giải pháp lựa chọn

Kiến nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về “Chính sách thu hút, sử dụng, đãi ngộ các tài năng, nhân lực thể thao thành tích cao tỉnh Đồng Tháp”, trong đó có chính sách hỗ trợ giải quyết việc làm.

III. Ý KIẾN THAM VẤN

Nghị quyết quy định chính sách thu hút, sử dụng, đãi ngộ các tài năng, nhân lực thể thao thành tích cao tỉnh Đồng Tháp là chính sách đặc thù chưa có tiền lệ cần tổ chức các hội nghị lấy ý kiến trực tiếp và lấy ý kiến thông qua gửi dự thảo văn bản cho các ngành, đơn vị liên quan tham gia góp ý; thực hiện lấy ý kiến đề nghị xây dựng nghị quyết thông qua Cổng thông tin điện tử

IV. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan tổ chức thi hành chính sách; theo dõi, hướng dẫn, tổ chức thực hiện chính sách. Hàng năm, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh về tình hình và kết quả thực hiện.

V. PHỤ LỤC

1. Phụ lục 1: Danh mục các đơn vị trong toàn quốc ban hành chính sách ưu đãi, thu hút tài năng thể thao.

2. Phụ lục 2: Danh sách huấn luyện viên, vận động viên Đồng Tháp đầu quân cho các đơn vị bạn trong thời gian qua.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở VH-TT-TD-L;
- Lưu: VT,

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phụ lục 01
DANH MỤC
ĐƠN VỊ TRONG TOÀN QUỐC BAN HÀNH CHÍNH SÁCH ĐAI NGỘ

Stt	Tên đơn vị	Nội dung	Nghị quyết/Quyết định
1	TPHCM	Về một số chế độ đối với HLV, VĐV, trọng tài và lực lượng phục vụ ngành TDTT thành phố	Quyết định số: 74/2009/QĐ-UBND, ngày 05/10/2009
2	Bạc Liêu	Về việc quy định chính sách đãi ngộ đối với lực lượng tham gia hoạt động biểu diễn nghệ thuật, HLV, VĐV thể thao thành tích cao của tỉnh	Nghị quyết số: 12/2019/NQ-HĐND, ngày 06/12/2019
3	An Giang	Về việc ban hành chính sách ưu đãi đối với vận động viên thể thao đạt thành tích cao tỉnh An Giang	Quyết định số: 36/2009/QĐ-UBND, ngày 10/9/2009
4	Tây Ninh	Về chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với HLV, VĐV thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Tây Ninh	Nghị quyết số: 07/2013/NQ-HĐND, ngày 20/3/2013
5	Đà Nẵng	Quy định chế độ đãi ngộ đối với VĐV, HLV thể thao thuộc thành phố Đà Nẵng	Nghị quyết số: 106/2015/NQ-HĐND, ngày 09/7/2015
6	Quảng Nam	Quy định một số chế độ, chính sách đối với HLV, VĐV thể thao tỉnh Quảng Nam	Quyết định số: 2685/QĐ-UBND, ngày 30/8/2013
7	Khánh hòa	Quy định chế độ ưu đãi đối với ngành Y, GD&ĐT và VH-TDTT	Nghị quyết số: 17/2010/NQ-HĐND, ngày 11/12/2010
8	Cần Thơ	Quy định mức chi khen thưởng thành tích thi đấu thể thao, chế độ ưu đãi và trợ cấp đăng cấp đối với vận động viên, huấn luyện viên	Nghị quyết số: 11/2011/NQ-HĐND, ngày 08/12/2011
9	Nghệ An	Quy định chính sách khen thưởng đối với tập thể, cá nhân đạt thành tích cao trong các kỳ thi (cuộc thi) quốc tế, khu vực quốc tế, quốc gia và cấp tỉnh trên địa bàn tỉnh Nghệ An	Nghị quyết số: 11/2018/NQ-HĐND, ngày 12/12/2018
10	Quảng Ninh	Quy định một số chính sách ưu đãi đối với huấn luyện, vận động viên, nghệ nhân tỉnh Quảng Ninh	Nghị quyết số: 66/2012/NQ-HĐND, ngày 12/12/2012
11	Thanh Hóa	Quy định chính sách khen thưởng đối với tập thể, cá nhân đạt thành tích cao trong các cuộc thi quốc gia, khu vực và thế giới thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo, thể dục - thể thao	Nghị quyết số: 182/2019/NQ-HĐND, ngày 10/7/2019
12	Thừa Thiên Huế	Quy định mức thưởng và chế độ đãi ngộ đối với vận động viên, huấn luyện viên lập thành tích tại các giải thể thao quốc gia và quốc tế	Nghị quyết số: 01/2018/NQ-HĐND, ngày 30/3/2018
...

Phụ lục 02
DANH SÁCH HLV, VĐV TỈNH ĐỒNG THÁP
CHUYỂN SANG THI ĐẤU CÁC ĐƠN VỊ KHÁC

Stt	Họ và tên	Năm sinh		Môn	Chức vụ	Thời gian đi	Đơn vị đến
		Nam	Nữ				
1	Thái Văn Lễ	1973		Đá cầu	HLV	2006	An Giang
2	Lưu Trọng Thắng	1982		“	“	“	“
3	Lê Huy Minh	1983		“	VĐV	“	“
4	Nguyễn Thị Tuyết Nhung		1989	“	“	“	“
5	Trần Văn Quy	1993		“	“	“	“
6	Trịnh Sang Đông	1979		Xe đạp	HLV	2009	Vĩnh Long
7	Nguyễn Minh Thuyền	1986		“	“	2013	Bình Dương
8	Trịnh Phát Đạt	1980		“	VĐV	2009	An Giang
9	Đình Quốc Việt	1986		“	“	2011	TPHCM
10	Lê Anh Tuấn	1985		“	“	2011	An Giang
11	Châu Hồng Hậu	1991		“	“	2012	Quân đội
12	Trần Quốc Dũng	1990		“	“	2015	Bình Dương
13	Nguyễn Trường Tài	1989		“	“	2015	TPHCM
14	Phạm Thị Thúy Liên		1988	“	“	2015	TPHCM
15	Phạm Kim Loan		1990	“	“	2015	TPHCM
16	Lê Thị Ngọc Phượng		1987	“	“	2015	Bình Dương
17	Lê Ngọc Sơn	1991		“	“	2016	An Giang
18	Nguyễn Tuấn Vũ	2001		“	“	2020	TPHCM
19	Nguyễn Tấn Hoài	1992		“	“	2022	An Giang
20	Tô Quốc Khanh	1973		Cờ vua	“	1995	Quân đội
21	Đào Thiên Hải	1978		“	“	2008	TP.HCM
22	Bùi Kim Lê		1977	“	“	2003	Bình Định
23	Dương Thế Anh	1986		“	“	2011	Quân đội
24	Trần Quốc Dũng	1983		“	“	2014	TPHCM
25	Nguyễn Huỳnh Minh Huy	1987		“	“	2014	TPHCM
26	Trần Thanh Tú	1990		“	“	2014	Kiên Giang
27	Nguyễn Thị Tường Vân		1978	“	“	1998	TPHCM
28	Lê Thị Thu Hương		1989	“	“	2009	Cần Thơ
29	Dương Thượng Công	1992		“	“	2010	Quân đội
30	Bùi Hải Bằng	1982		Karatedo	HLV	2004	Cần Thơ
31	Trần Hoàng Yến Phượng		1992	“	VĐV	2008	Thanh Hóa
30	Nguyễn Thị Thi		1991	Bi Sắt	“	2019	Hà Nội
31	Đoàn Minh Xương	1959		Bóng đá	HLV	2005	Becamex B.Đương
32	Trần Công Minh	1970		“	“	2004	CLB Thành Long
33	Lại Hồng Vân	1961		“	“	2009	CLB Kiên Giang
34	Phạm Anh Tuấn	1965		“	“	2009	CLB Tây Ninh
35	Phạm Công Lộc	1968		“	“	2012	CLB Navibank SG

36	Lê Quang Trãi	1976		“	VĐV	2002	CLB HA.Gia Lai
37	Nguyễn Minh Phụng	1972		“	“	2002	CLB QK7
38	Nguyễn Minh Nghĩa	1977		“	“	2004	CLB HA.Gia Lai
39	Nguyễn Trung Vĩnh	1977		“	“	2002	CLB Bình Dương
40	Trần Duy Quang	1977		“	“	2004	CLB HA.Gia Lai
41	Nguyễn Vĩnh Nghi	1979		“	“	2004	CLB Cảng Sài Gòn
42	Đoàn Hoàng Sơn	1977		“	“	2004	CLB GDT Long An
43	Nguyễn Văn Hùng	1972		“	“	2004	CLB GDT Long An
44	Nguyễn Anh Tuấn	1972		“	“	2004	CLB Tiền Giang
45	Lê Văn Tường	1979		“	“	2006	CLB Cà Mau
46	Phan Văn Trí	1982		“	“	2006	CLB Cần Thơ
47	Nguyễn Trung Tín	1975		“	“	2006	CLB Hải Quan SG
48	Ngô Bá Hùng	1981		“	“	2009	CLB An Giang
49	Nguyễn Quốc Khánh	1981		“	“	2009	CLB Tây Ninh
50	Huỳnh Văn Gân	1985		“	“	2010	CLB Tây Ninh
51	Bùi Minh Hiệp	1986		“	“	2010	CLB An Giang
52	Huỳnh Thanh Tuấn	1981		“	“	2007	CLB Cần Thơ
53	Nguyễn Thanh Tuấn	1981		“	“	2009	CLB Tiền Giang
54	Châu Phong Hòa	1985		“	“	2009	Becamex B.Dương
55	Đoàn Việt Cường	1985		“	“	2009	CLB HA.Gia Lai
56	Nguyễn Quý Sửu	1986		“	“	2009	CLB HA.Gia Lai
57	Dương Văn Pho	1984		“	“	2009	CLB HA.Gia Lai
58	Phan Thanh Bình	1986		“	“	2009	CLB HA.Gia Lai
59	Nguyễn Minh Triết	1984		“	“	2009	Becamex B.Dương
60	Dương Văn Hoà	1991		“	“	2010	CLB Đồng Nai
61	Nguyễn Văn Bước	1985		“	“	2011	CLB Cần Thơ
62	Nguyễn Văn Nghĩa	1984		“	“	2012	CLB Navibank SG
63	Lương Văn Được Em	1985		“	“	2012	CLB Navibank SG
64	Nguyễn Duy Khanh	1986		“	“	2012	CLB Navibank SG
65	Bùi Tấn Trường	1986		“	“	2012	Xuân Thành SG
66	Phạm Công Hiền	1992		“	“	2012	CLB An Giang
67	Nguyễn Văn Ngân	1982		“	“	2012	XM Hải Phòng
68	Nguyễn Minh Hưng	1985		“	“	2013	CLB Bình Định
69	Hồ Phước Thạnh	1984		“	“	2013	CLB Bình Định
70	Trần Bửu Ngọc	1991		“	“	2015	XSKT Cần Thơ
71	Dương Thanh Hòa	1991		“	“	2015	CLB Hà Nội T&T
72	Nguyễn Văn Hậu	1989		“	“	2015	QNK Quảng Nam
73	Nguyễn Thanh Hiền	1992		“	“	2015	Than Quảng Ninh
74	Trần Minh Lợi	1986		“	“	2016	CLB Khánh Hòa
75	Nguyễn Văn Mộc	1987		“	“	2016	CLB TPHCM
76	Huỳnh Thiện Nhân	1991		“	“	2016	CLB Long An
77	Huỳnh Trần Đức Thịnh	1993		“	“	2016	CLB Long An
78	Ngô Văn Chon	1993		“	“	2020	CLB Cần Thơ

79	Nguyễn Trọng Nhân	1996		“	“	2020	CLB Vĩnh Long
80	Phạm Tuấn Vũ	1992		“	“	2014	CLB Maincon SG
81	Nguyễn Ngô Như Nga	1993		“	“	2020	CLB Vĩnh Long
82	Nguyễn Thiện Chí	1996		“	“	2020	CLB Đà Nẵng
83	Nguyễn Công Thành	1997		“	“	2020	CLB TPHCM
84	Hồ Trường Khang	1994		“	“	2021	CLB Khánh Hòa
85	Bạch Đăng Khoa	1993		“	“	2021	CLB Quảng Ninh
86	Bạch Hồng Hân	1998		“	“	2021	CLB Đồng Nai
87	Trịnh Việt Cường	1998		“	“	2021	CLB Đồng Nai